TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày: 23-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Văn Hiến**

Ông **Lê Văn Vững**

- *Thư ký phiên tòa:*

Bà **Huỳnh Thị Ngọc Trang –** Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:

Ông **Phạm Tuấn Kiệt –** Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/8/2019 và ngày 23/8/2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn G**, sinh năm 1973; nơi cư trú ấp MT, xã MT, huyện HĐ, Kiên Giang; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Thành Tr, sinh năm 1937 (chết) và bà Lê Thị Á, sinh năm 1944 (còn sống); có vợ tên Phan Thị T, sinh năm 1977 và có 03 người con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*: **Lê Thanh H** – sinh năm: 1942 (Đã chết).

Địa chỉ: Ấp MT 1, xã MQ, huyện TM, Đồng Tháp.

***** *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1- Lê Văn T - sinh năm 1966.

2- Lê Ngọc T - sinh năm 1970.

3- Lê Văn D - sinh năm 1972.

4- Lê Thanh L - sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Ấp MT 1, xã MQ, huyện TM, Đồng Tháp.

5- Lê Văn M - sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp MT 2, xã MQ, huyện TM, Đồng Tháp.

** Người làm chứng*:

1- Hồ Văn T - sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp MT 1, xã MQ, huyện TM, Đồng Tháp.

2- Phan Thị T - sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp MT, xã MT, huyện HĐ, Kiên Giang.

(Tất cả có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2019, G điều khiển xe môtô biển kiểm soát số 68D1-328.60, phía sau chở vợ là chị Phan Thị T và con gái Lê Thị Diễm T đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến Kiên Giang. Khoảng 06 giờ 40 phút cùng ngày, G điều khiển xe đi trên đường Hồ Chí Minh đến địa phận huyện Tháp Mười, hướng từ xã Mỹ Quí đi xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh.

Khi đến đoạn đường thuộc ấp Mỹ Tây 1, xã Mỹ Quí, G phát hiện ông Lê Thanh H, sinh năm 1942 ngụ ấp Mỹ Tây 1, xã Mỹ Quí, huyện Tháp Mười đang đi bộ sang đường từ lề trái sang lề phải theo hướng đi của xe G đang điều khiển. Khi cách ông H khoảng 20 mét, G không giảm tốc độ khi phát hiện ông H đang băng qua gần đến lề đường bên phải, dẫn đến xe của G đụng vào người ông H, va chạm xảy ra làm ông H bị thương nặng được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 09/3/2019 ông H tử vong. Riêng chị T và cháu T bị sây sát nhẹ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/TTh-TTPY ngày 09/3/2019, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận: Vết thương kích thước 2 x 4 cm vùng chẩm phải, vết trầy xước mu bàn tay trái kích thước 1 x 1 cm, vết thương phần mềm ngón 4 tay phải đã khâu cầm máu kích thước 0,5 x 2 cm, biến dạng bất thường khớp đùi phải, vết sẹo vùng gối phải kích thước 2 x 5 cm, hai sẹo xuyên đinh ở hai lòi cầu xương chày kích thước 0,5 x 1 cm; mở hợp sọ xác định được nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn do bị cáo Lê Văn G điều khiển xe môtô phát hiện ông Lê Thanh H đang đi bộ qua đường nhưng không giảm tốc độ đến mức an toàn, nhường đường cho ông H đã đụng vào ông H bị thương nặng dẫn đến tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ.

Tại Biên bản khám nghiện hiện trường ngày 24/02/2019 thể hiện:

Mặt đường rộng 6,7m, loại đường đá nhựa, thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, không ổ gà, ổ voi; là đường 02 chiều phân cách bởi vạch kẻ đường đứt quãng, hướng đi từ xã Mỹ Quí, huyện Tháp Mười đi xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh và ngược lại, không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Lấy lề đường bên phải hướng từ xã Mỹ Quí đi xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh làm lề chuẩn đo đạc được tâm vùng va chạm cách vào lề là 0,8m và cách đầu vết cày là 1,8m. Có 03 vết cày, vết dài nhất là 1,4m, ngắn nhất là 0,4m

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ: 01 (một) xe môtô biển kiểm soát số 68D1-328.60, nhãn hiệu Honda, màu nâu, số máy 0468515 (do Lê Văn G đứng tên giấy đăng ký). Hiện đã trả lại xe cho G vào ngày 12/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Lê Văn G và người đại diện hợp pháp của bị hại (05 người con) thỏa thuận bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền mai táng, tổng cộng 30.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp bị hại đã nhận số tiền do bị cáo bồi thường 28.000.000 đồng, cho lại bị cáo 2.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo G.

Tại Bản Cáo trạng số 32/CT-VKSTM ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Lê Văn G về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 (gọi tắt là BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 260 của BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Lê Văn G phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

+ Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS 2015, đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Văn G từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

+ Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Trả lại cho bị cáo Gốc: 01 xe môtô biển kiểm soát số 68D1-328.60, nhãn hiệu Honda, màu nâu, số máy 0468515 (do Lê Văn G đứng tên giấy đăng ký). Bị cáo đã nhận lại xe.

- Bị cáo G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

- Người làm chứng Hồ Văn T khai: Vào lúc sáng sớm ngày 24/02/2019, anh đang ngồi uống trà quay mặt ra đường thì thấy ông H đi từ hướng xã Mỹ Quí lên huyện Cao Lãnh, anh có hỏi ông H vài câu rồi không hỏi nữa, một lúc sau anh nghe tiếng kêu "Trời ơi" thì anh nhìn ra lộ thấy ông H nằm sát mí lề lộ và còn có xe Honda có một người đàn ông, một phụ nữ và một em bé lúc này anh chạy ra và chạy đi kêu con của ông H lại đưa ông H đi cấp cứu.

- Người làm chứng Phan Thi T khai: Vào khoảng 6 giờ ngày 24/02/2019, chị cùng anh G và con đi trên đường hướng từ Mỹ An về đường thét, khi đến ấp Mỹ Tây 1, xã Mỹ Quí thì có một người đàn ông lớn tuổi đi ngang qua đường từ lề trái sang lề phải (theo hướng phương tiện đang đi). Sau đó, xảy ra va chạm làm ông H bị thương vùng đầu dẫn đến tử vong.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo: Bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68D1-328.60 chở chị T (vợ) và Diễm T (con) trên tuyến đường Hồ Chí Minh đến đoạn đường ấp Mỹ Tây 1, xã Mỹ Quí thì bị cáo phát hiện ông H đi bộ sang đường từ lề trái sang lề phải theo hướng đi của xe bị cáo, bị cáo bóp kèn xe liên tục thì ông H đứng lại. Do tưởng ông H đứng lại, nên bị cáo điều khiển xe đi tiếp, nhưng bị cáo không ngờ ông H lại tiếp tục đi sang đường nên xe bị cáo va chạm với ông H, sau đó ông H tử vong.

Lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/TTh-TTPY ngày 09/3/2019, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp đã kết luận: Vết thương kích thước 2 x 4 cm vùng chẩm phải, vết trầy xước mu bàn tay trái kích thước 1 x 1 cm, vết thương phần mềm ngón 4 tay phải đã khâu cầm máu kích thước 0,5 x 2 cm, biến dạng bất thường khớp đùi phải, vết sẹo vùng gối phải kích thước 2 x 5 cm, hai sẹo xuyên đinh ở hai lòi cầu xương chày kích thước 0,5 x 1 cm; mở họp sọ xác định được nguyên nhân chết do chấn thương sọ não.

Đồng thời, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/02/2019.

[3] Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Văn G về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....……..”.

[4] Xét bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô không đảm bảo an toàn nên trực tiếp gây ra cái chết cho ông H. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn giao thông, nên việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ "*Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại các điểm b, s, khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015. Ngoài ra, 05 người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015.

[7] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, nên cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với Điều 65 của BLHS 2015.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo G và người đại diện hợp pháp của bị hại (05 người con) thỏa thuận bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền mai táng, tổng cộng 30.000.000 đồng, đã nhận số tiền do bị cáo bồi thường 28.000.000 đồng và cho lại bị cáo 2.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn G: 01 xe môtô biển kiểm soát số 68D1-328.60, nhãn hiệu Honda, màu nâu, số máy 0468515 (do Lê Văn G đứng tên giấy đăng ký). Bị cáo đã nhận lại xe vào ngày 12/7/2019.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn G phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2- Xử phạt: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Văn G 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 23/8/2019).

Giao bị cáo Lê Văn G cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thái, huyện Hòn Đất, Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho bị cáo Lê Văn G 01 xe môtô biển kiểm soát số 68D1-328.60, nhãn hiệu Honda, màu nâu, số máy 0468515 (do Lê Văn G đứng tên giấy đăng ký). Bị cáo đã nhận lại xe vào ngày 12/7/2019.

5- Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND Tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS Huyện;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án, (Trang).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên đóng dấu)

Trần Hiến Cương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Vững – Đào Văn Hiến **Trần Hiến Cương**